

Số: **68** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **11** tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố chỉ số cải cách hành chính năm của
các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện năm 2022;

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số **5112** /SNV-TT ngày 30/12/2022,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2022 (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính 2022 để triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì theo dõi kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trong kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng



Phụ lục 1

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban ngành năm 2022
(Kèm theo Quyết định số **68** /QĐ-UBND ngày **11** /01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	ĐƠN VỊ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
I	Các đơn vị có xếp hạng		
1	Sở Ngoại vụ	96.90	Xuất sắc
2	Sở Thông tin và Truyền thông	95.79	Xuất sắc
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	95.43	Xuất sắc
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	94.36	Xuất sắc
5	Sở Tài chính	93.43	Xuất sắc
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	92.90	Xuất sắc
7	Sở Tư pháp	92.48	Xuất sắc
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	92.31	Xuất sắc
9	Sở Nội vụ	91.92	Xuất sắc
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	91.91	Xuất sắc
11	Sở Công Thương	91.24	Xuất sắc
12	Sở Xây dựng	90.61	Xuất sắc
13	Sở Khoa học và Công nghệ	89.77	Tốt
14	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	86.44	Tốt
15	Sở Y tế	84.13	Tốt
16	Sở Giao Thông Vận Tải	83.63	Tốt
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	80.75	Tốt
II	Các đơn vị không xếp hạng		
1	Văn phòng UBND tỉnh	98.75	Xuất sắc

STT	ĐƠN VỊ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
2	Thanh Tra tỉnh	96.25	Xuất sắc
3	Ban Dân tộc	87.5	Tốt
4	Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học	76	Khá

Phụ lục 2

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các huyện, thành phố năm 2022
(Kèm theo Quyết định số 68 /QĐ-UBND ngày 11 /01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	HUYỆN, THÀNH PHỐ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
1	UBND Huyện Cẩm Mỹ	91.24	Xuất sắc
2	UBND Thành phố Biên Hòa	88.89	Tốt
3	UBND Huyện Nhơn Trạch	86.18	Tốt
4	UBND Huyện Xuân Lộc	85.44	Tốt
5	UBND Thành phố Long Khánh	84.57	Tốt
6	UBND Huyện Trảng Bom	83.61	Tốt
7	UBND Huyện Tân Phú	82.55	Tốt
8	UBND Huyện Định Quán	78.07	Khá
9	UBND Huyện Long Thành	73.47	Khá
10	UBND Huyện Thống Nhất	72.99	Khá
11	UBND Huyện Vĩnh Cửu	71.97	Khá